

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 148/2023/HS-ST
Ngày 27-7-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thắm;

Bà Nguyễn Kim Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Minh Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 133/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm: 1994 tại tỉnh An Giang; hộ khẩu thường trú: Ấp TB, xã TG, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1977;

Tiền án: Ngày 25/11/2020, Nguyễn Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” đối với hành vi thực hiện ngày 16/8/2020. Ngày 04/01/2021, Nguyễn Văn T bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang xử phạt 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” đối với hành vi thực hiện ngày 04/8/2020. Tổng hợp hình phạt đối với 02 Bản án, Nguyễn Văn T phải chấp hành là 02 năm 03 tháng tù. Nguyễn Văn T chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/8/2022, chưa chấp hành xong phần án phí và bồi thường dân sự.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 05/7/2016, Nguyễn Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai

nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Nguyễn Văn T chấp hành tại Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng của tỉnh Kiên Giang đến ngày 01/4/2019 thì chấp hành xong.

Ngày 01/3/2023, bị cáo bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát cho đến nay – có mặt.

- *Bị hại:* Ông Phạm Văn V, sinh năm 1992; Địa chỉ: Tổ 2, khu phố 2, phường Chánh Phú Hoà, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương – vắng mặt.

- *Người có quyền lợi liên quan:* Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1977; địa chỉ: Ấp V, xã TT, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T và Nguyễn Ngọc V (sinh năm 1989, nơi thường trú: Ấp TB, xã TG, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang) là bạn bè quen biết cùng quê với nhau. Văn T và Ngọc V đều từ tỉnh An Giang đến tỉnh Bình Dương sinh sống, Ngọc V đăng ký tạm trú tại khu phố X1, thị trấn TB, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương và đi làm công nhân, còn Văn T không có nghề nghiệp, sống lang thang.

Khoảng 12 giờ ngày 26/02/2023, Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển số 68S2-1264 đến nhà trọ của Ngọc V rủ Ngọc V đi uống cà phê tại quán nước không rõ tên thuộc thị trấn TB, huyện Bắc Tân Uyên. Tại đây, Ngọc V hỏi mượn Văn T xe mô tô biển số 68S2-1264 để đi mua đồ và nói Văn T khi nào có việc cần thì điện thoại cho Ngọc V thì Văn T đồng ý. Khoảng 14 giờ cùng ngày, do không có tiền tiêu xài nên Văn T nảy sinh ý định đi tìm tài sản của người khác để sơ hở rồi trộm đem bán. Thực hiện ý định, Văn T đi bộ đến khu vực rẫy cao su của người dân thuộc khu phố X1, phường CPH, thị xã Bến Cát tìm tài sản là xe mô tô mà người dân đi cạo mủ để sơ hở, không có người trông coi rồi lấy trộm. Khoảng 30 phút sau, khi Văn T đi đến khu vực rẫy cao su của anh Phạm Văn V thì phát hiện thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu bạc, vàng, đen, biển số 61R2-7416 của anh V đang đậu bên lề đường. Văn T quan sát thấy không có người trông coi nên lén lút đi lại chỗ xe mô tô biển số 61R2-7416 rồi dùng chìa khóa tự chế có sẵn mang theo trong người rồi mở khóa xe, nổ máy điều khiển xe chạy ra đường ĐT 741 theo hướng về Thành phố Hồ Chí Minh để tìm nơi tiêu thụ. Trên đường đi, Văn T dừng xe mô tô biển số 61R2-7416 lại rồi mở cốp xe kiểm tra thì phát hiện bên trong cốp có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A03s màu đen, 01 chiếc nhẫn vàng 24K trọng lượng 05 phân, tiền mặt 2.000.000 đồng, 01 giấy phép lái xe và 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Văn V, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61R2-7416. Văn T lấy điện thoại, tiền, vàng và giấy chứng nhận xe cất vào túi quần, còn giấy phép lái xe và chứng minh nhân dân của anh V thì Văn T vứt bỏ lại ven đường. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Văn T điều khiển mô tô biển số 61R2-7416 đến khu vực gần ngã tư Gò Mây, thuộc quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh thì điện thoại cho bạn tên Ý (không rõ lai lịch) nói

đôi với Ý là có bạn cho mượn xe mô tô đi cầm và nhờ Ý đi cầm giùm vì Văn T không có giấy tờ tùy thân thì Ý đồng ý. Khoảng 10 phút sau, Ý điều khiển xe mô tô không rõ biển số đến và dẫn Văn T đến tiệm cầm đồ KC, thuộc khu phố X2, phường BHH, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh do anh Võ Thái CM (sinh năm 1984, nơi thường trú: XBT, phường BHH, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh) làm chủ. Tại đây, Văn T đưa giấy chứng nhận và xe mô tô biển số 61R2-7416 cho Ý vào bán xe cho anh Công số tiền 4.000.000 đồng nhưng Ý nói đôi với Văn T là cầm được 3.000.000 đồng rồi đưa tiền cho Văn T, sau đó Ý cầm biên nhận mua bán xe rồi bỏ đi đâu không rõ. Sau đó, Văn T đi bộ đến quán nước không rõ tên thuộc khu vực Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh rồi điện thoại cho Ngọc V nói đôi với Ngọc V là bạn nhờ đi đến Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh cầm xe mô tô nên nhờ Ngọc V đến chở về thì Ngọc V đồng ý. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi Ngọc V điều khiển xe mô tô 68S2-1264 chở Văn T đi đến đoạn đường Trường Chinh, thuộc phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị lực lượng Công an Quận 12 tuần tra phát hiện biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện Ngọc V đang tàng trữ trái phép chất ma túy nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ngọc V và đưa cả hai về trụ sở Công an làm việc.

Nguyễn Văn T khai nhận chỉ mình Văn T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản xe mô tô biển số 61R2-7416, điện thoại, vàng, tiền trong cốp xe tại khu phố X1, phường CPH, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 tiến hành chuyển nguồn tin về tội phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát giải quyết theo thẩm quyền. Vật chứng kèm theo: 01 điện thoại Samsung J4, màu đen của Nguyễn Văn T; 01 điện thoại Samsung A03s màu đen của ông Phạm Văn V; 01 túi vải màu đỏ, bên trong có 01 nhẫn kim loại màu vàng, có khắc chữ 5P-NGOC THANH TUNG-999.9 và tiền mặt 3.800.000 đồng (trong đó tiền trong cốp xe bị trộm là 2.000.000 đồng và tiền cầm xe còn lại là 1.800.000 đồng).

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm xe mô tô, điện thoại, tiền, vàng có trong cốp xe của anh Phạm Văn V. Lời khai của Văn T phù hợp với tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đối với bị hại anh Phạm Văn V, khoảng 16 giờ cùng ngày, anh V đi ra lấy xe mô tô để đi về thì phát hiện xe và tài sản trong cốp xe bị mất nên đã đến Công an phường CPH trình báo sự việc.

Đối với Võ Thái CM là chủ tiệm cầm đồ KC, sau khi mua xe mô tô 61R2-7416, cùng ngày M đã bán lại xe mô tô này cho một người đàn ông không rõ lai lịch với giá 4.500.000 đồng nên không thu hồi được.

Đối với xe mô tô biển số nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen, bạc, vàng, biển số 61R2-7416, xe do ông Phạm Văn Đ (sinh năm 1964, nơi thường trú: Khu phố X2, phường CPH, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương) là cha ruột của anh Phạm Văn V đứng tên đăng ký. Năm 2018, ông Diệu đã cho anh V chiếc xe mô tô này để sử dụng.

Theo Kết luận định giá tài sản ngày 06/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen, bạc, vàng, biển số 61R2-7416 trị giá là 4.570.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A03s, màu đen trị giá 1.900.000 đồng; 05 phân vàng loại 24K (01 nhẫn vàng) trị giá 2.640.000 đồng. Tổng giá trị là 9.110.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Ngày 10/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng giao trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A03s, màu đen; 05 phân vàng loại 24K (01 nhẫn vàng), tiền mặt 2.000.000 đồng cho anh Phạm Văn V.

- Về trách nhiệm dân sự: Ngày 16/5/2023, bà Nguyễn Thị B là mẹ ruột của Nguyễn Văn T đã thoả thuận bồi thường cho ông Phạm Văn V giá trị xe biển số 61R2-7416 bị mất trộm do không thu hồi được là 4.570.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 151/CT-VKSBC ngày 27/6/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tranh luận:

- Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trình bày luận tội:

Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát tại Cáo trạng số 151/CT-VKSBC ngày 27/6/2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “Trộm cắp tài sản”, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong. Về vật chứng xử lý theo quy định.

- Tại phiên toà bị hại Phạm Văn V vắng mặt nhưng quá trình điều tra ông V đã được bồi thường và nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu gì thêm.

- Tại phiên toà người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị B có mặt nhưng không yêu cầu gì đối với bị cáo T.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn T: Bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật hình sự nên đồng ý với quyết định truy tố của Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị

xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 26/02/2023, tại khu vực rẫy cao su của người dân thuộc khu phố X1, phường CPH, thị xã Bến Cát. Bị cáo T có hành vi lén lút dùng đoạn bẻ khóa chiếm đoạt chiếc xe biển số 61R2-7416; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A03s, màu đen; 05 phân vàng loại 24K (01 nhẫn vàng) và 2.000.000 đồng tiền mặt của ông Phạm Văn V, sau đó bị cáo bị Công an bắt giữ cùng tang vật. Giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 11.110.000 đồng.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác do bị cáo Nguyễn Văn T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bản Cáo trạng số 151/CT-VKSBC ngày 27/6/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, phù hợp hoàn toàn với hành vi thực tế mà bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự công cộng tại địa phương. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo T xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, thể hiện bản chất tham lam, tư lợi của bị cáo. Bị cáo T có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, đối với bị cáo T cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại giá trị xe biển số 61R2-7416 do không thu hồi được, còn lại các tài sản khác bị chiếm đoạt đã thu hồi giao trả cho bị hại nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án về tội: “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội mới do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Về hình phạt: Bị cáo đã từng 02 lần bị kết án về tội: “Trộm cắp tài sản” và nhân thân đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, về hình phạt cho bị cáo T cần áp dụng Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Lời đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát về việc áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn T là phù hợp nên có cơ sở chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại ông Phạm Văn V đã được bồi thường và nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu gì thêm nên không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi liên quan bà Nguyễn Thị B không yêu cầu gì đối với bị cáo T nên không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung J4+, màu đen của bị cáo dùng liên lạc để cầm xe của bị hại và 1.800.000 đồng bị cáo cầm xe của bị hại có được nên căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136, Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội : “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/3/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

3. Về vật chứng:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước gồm:

+ 01 điện thoại Samsung J4, màu đen (Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/7/2023 tại Chi cục Thi hành án thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương).

+ Số tiền 1.800.000 đồng (theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 19/7/2023 tại Kho bạc Nhà nước Bến Cát).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi liên quan có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Nga

